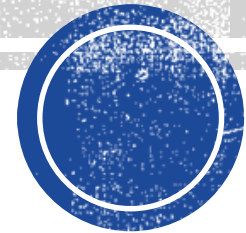




DỰ ÁN “HÒA NHẬP 1”

Lượng giá về nhận thức và nhận cảm



Mục tiêu học tập

- Khi kết thúc chủ đề này, học viên sẽ có thể trả lời:
 1. Nhận thức và nhận cảm là gì
 2. Các loại khác nhau của nhận thức và nhận cảm
 3. Làm thế nào để đánh giá lâm sàng nhận thức và nhận cảm



Mục lục

- Giới thiệu về nhận thức
- Các loại quá trình nhận thức.
- Các quá trình nhận thức **cơ bản** và cách lượng giá
 1. Định hướng
 2. Tập trung chú ý
 3. Trí nhớ
- Các quá trình nhận thức **cao cấp** và cách lượng giá
 1. Kế hoạch và tổ chức.
 2. Phân loại.
 3. Trình tự
 4. Giải quyết vấn đề
 5. Thấu hiểu



Mục lục

- Giới thiệu về nhận cảm
- Các loại nhận cảm và cách lượng giá:
 1. Nhận cảm thị giác
 2. Nhận cảm thị giác không gian
 3. Nhận cảm xúc giác.
 4. Nhận cảm giản đồ cơ thể
 5. Nhận cảm vận động



Giới thiệu về nhận thức

- Nhận thức là khả năng của bộ não xử lý, lưu trữ, truy xuất và phối hợp thông tin.
- Rối loạn nhận thức là những khó khăn trong xử lý thông tin do tổn thương não.
- Điều này thay đổi cách mà một người trải qua, đáp ứng với các kích thích và tương tác với cuộc sống hàng ngày.



Các loại quá trình nhận thức

Quá trình nhận thức cơ bản	Quá trình nhận thức cao cấp
<ul style="list-style-type: none">▪ Định hướng▪ Tập trung chú ý▪ Trí nhớ	<ul style="list-style-type: none">▪ Lập kế hoạch và tổ chức.▪ Trình tự▪ Phân loại▪ Giải quyết vấn đề.▪ Thấu hiểu



Các quá trình nhận thức cơ bản



1. Định hướng



2. Tập trung chú ý

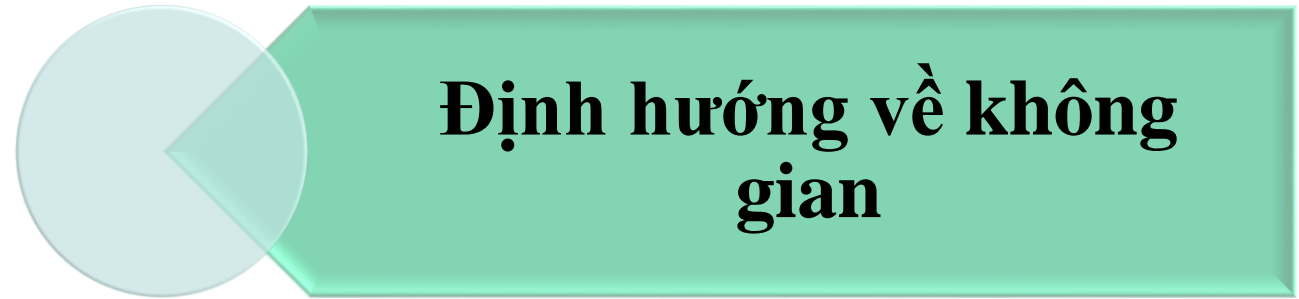


3. Trí nhớ



1. Định hướng

- Định hướng đề cập đến nhận thức của bản thân trong mối quan hệ với con người, định hướng về không gian và thời gian.



Lượng giá về định hướng bản thân

- Nó được xác định bằng cách hỏi các câu hỏi sau:
 1. “Họ tên đầy đủ của bạn là gì?”
 2. “Bạn bao nhiêu tuổi?”
 3. “Sinh nhật của bạn là khi nào?”



Lượng giá về định hướng không gian

- Hỏi các câu hỏi về:
 1. Tên và địa điểm của bệnh viện/ trung tâm nơi bệnh nhân đang điều trị
 2. Các địa điểm nơi chốn liên quan
 3. Định hướng vị trí hiện tại so với nhà ở của họ



Lượng giá về định hướng thời gian

▪ Hỏi các câu hỏi sau:

1. “Hôm nay là ngày bao nhiêu?”
2. “Hôm nay là thứ mấy trong tuần?”
3. “Bây giờ mấy giờ rồi?”



2. Tập trung chú ý

- **Chú ý** là khả năng tập trung vào một kích thích cụ thể mà không bị phân tâm.



Các dạng của chú ý


Chú ý duy trì	Chú ý có chọn lọc	Chú ý chuyển đổi	Chú ý phân chia
<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng tham gia một hoạt động trong một thời gian dài.▪ Ví dụ: Tham gia chơi một ván cờ.	<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng tham dự một hoạt động cụ thể với sự hiện diện của các kích thích gây mất tập trung khác.▪ Ví dụ: Tham dự một cuộc trò chuyện trong một bữa tiệc.	<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng linh hoạt chuyển đổi sự chú ý từ một hành động này sang hành động khác▪ Ví dụ: Nấu ăn, chăm sóc con cái rồi quay lại nấu ăn.	<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng tham gia hai hoặc nhiều nhiệm vụ cùng một lúc.▪ Ví dụ: Nhắn tin trong khi tiếp tục trò chuyện.



Lượng giá về khả năng tập trung chú ý



Kiểm tra số lặp lại



Kiểm tra chữ cái ngẫu nhiên



Bài kiểm tra Stroop



Kiểm tra số lặp lại

Quy trình kiểm tra	Chăm điểm
<ul style="list-style-type: none">▪ Các số được trình bày trong các nhóm có chiều dài tăng dần (tốc độ một số/giây)	<ul style="list-style-type: none">▪ Bình thường: lặp lại 5-7 chữ số mà không gặp khó khăn.▪ Tổn thương : ít hơn 5
<ul style="list-style-type: none">▪ Khi bệnh nhân mắc lỗi hai lần với cùng 1 dãy số thì dừng bài kiểm tra	



Kiểm tra chữ cái ngẫu nhiên

Quy trình kiểm tra	Chăm điểm
<ul style="list-style-type: none">▪ Kiểm tra bao gồm một loạt các chữ cái có chứa một chữ cái đích xảy ra với tần suất lớn hơn tần số ngẫu nhiên	<ul style="list-style-type: none">▪ Không có lỗi: Bình thường▪ Có lỗi: Có tổn thương
<ul style="list-style-type: none">▪ Những chữ cái được đọc cho bệnh nhân (tốc độ một chữ cái/giây)	
<ul style="list-style-type: none">▪ Bệnh nhân chỉ ra chữ cái đích bằng cách gõ bàn bằng bút chì	



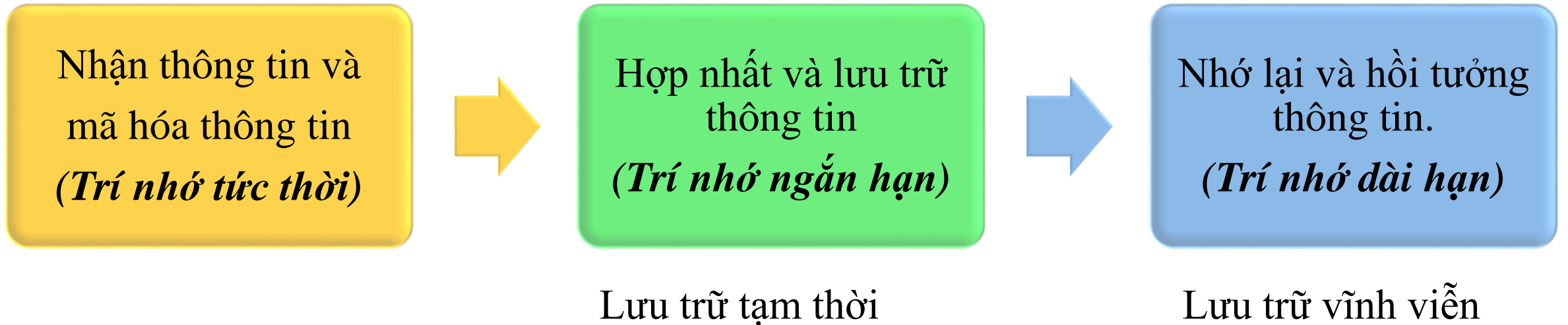
Bài kiểm tra Stroop

Quy trình kiểm tra	Chấm điểm																								
<ul style="list-style-type: none">▪ Bệnh nhân được yêu cầu:<ul style="list-style-type: none">✓ Đọc các màu (không xung đột)✓ Đọc các màu (xung đột) <table border="1" data-bbox="242 649 1082 1249"><tbody><tr><td>Xanh lá cây</td><td>Xanh da trời</td><td>Vàng</td><td>Xanh da trời</td></tr><tr><td>Xanh da trời</td><td>Đỏ</td><td>Vàng</td><td>Đỏ</td></tr><tr><td>Vàng</td><td>Vàng</td><td>Xanh lá cây</td><td>Đỏ</td></tr><tr><td>Vàng</td><td>Xanh lá cây</td><td>Xanh da trời</td><td>Vàng</td></tr><tr><td>Xanh lá cây</td><td>Đỏ</td><td>Xanh da trời</td><td>Xanh lá cây</td></tr><tr><td>Xanh da trời</td><td>Vàng</td><td>Xanh da trời</td><td>Đỏ</td></tr></tbody></table>	Xanh lá cây	Xanh da trời	Vàng	Xanh da trời	Xanh da trời	Đỏ	Vàng	Đỏ	Vàng	Vàng	Xanh lá cây	Đỏ	Vàng	Xanh lá cây	Xanh da trời	Vàng	Xanh lá cây	Đỏ	Xanh da trời	Xanh lá cây	Xanh da trời	Vàng	Xanh da trời	Đỏ	<ul style="list-style-type: none">▪ Nó được tính điểm dựa trên cơ sở thời gian thực hiện hoạt động.▪ So sánh thời gian để đọc màu xung đột và không xung đột
Xanh lá cây	Xanh da trời	Vàng	Xanh da trời																						
Xanh da trời	Đỏ	Vàng	Đỏ																						
Vàng	Vàng	Xanh lá cây	Đỏ																						
Vàng	Xanh lá cây	Xanh da trời	Vàng																						
Xanh lá cây	Đỏ	Xanh da trời	Xanh lá cây																						
Xanh da trời	Vàng	Xanh da trời	Đỏ																						



Trí nhớ

- Trí nhớ nói rộng ra là nơi lưu trữ và hồi tưởng thông tin.




Các loại trí nhớ

Trí nhớ tức thời	Trí nhớ ngắn hạn	Trí nhớ dài hạn
<ul style="list-style-type: none">▪ Nó nhận thông tin từ bên ngoài và mã hóa thông tin ngay lập tức.	<ul style="list-style-type: none">▪ Nó là lưu trữ một lượng thông tin nhất định trong một khoảng thời gian giới hạn.	<ul style="list-style-type: none">▪ Nó là lưu trữ thông tin tương đối lâu dài với dung lượng không giới hạn.



Lượng giá trí nhớ

Trí nhớ tức thời	Trí nhớ ngắn hạn	Trí nhớ dài hạn
<ul style="list-style-type: none">▪ Yêu cầu bệnh nhân nhớ 5 từ.▪ Sau đó yêu cầu bệnh nhân lặp lại 5 từ ngay lập tức.	<ul style="list-style-type: none">▪ Hỏi bệnh nhân những câu hỏi như:<ul style="list-style-type: none">✓ Sáng nay bạn ăn gì?✓ Bạn đã tập gì trong buổi trị liệu ngày hôm qua?✓ Bạn ở bệnh viện bao nhiêu ngày rồi?	<ul style="list-style-type: none">▪ Hỏi bệnh nhân những câu hỏi như:<ul style="list-style-type: none">✓ Chủ tịch nước nhiệm kỳ trước của nước bạn là ai?✓ Bạn sinh năm nào?✓ Kỷ niệm ngày cưới của bạn là ngày nào?✓ Trường đầu tiên bạn học là gì? 

Quá trình nhận thức cao cấp



1. Kế hoạch và tổ chức

- Lập kế hoạch bao gồm suy nghĩ và chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện để đạt được các mục tiêu cụ thể.
- Tổ chức liên quan đến việc quản lý kế hoạch và sắp xếp từng nhiệm vụ theo thứ tự phù hợp.



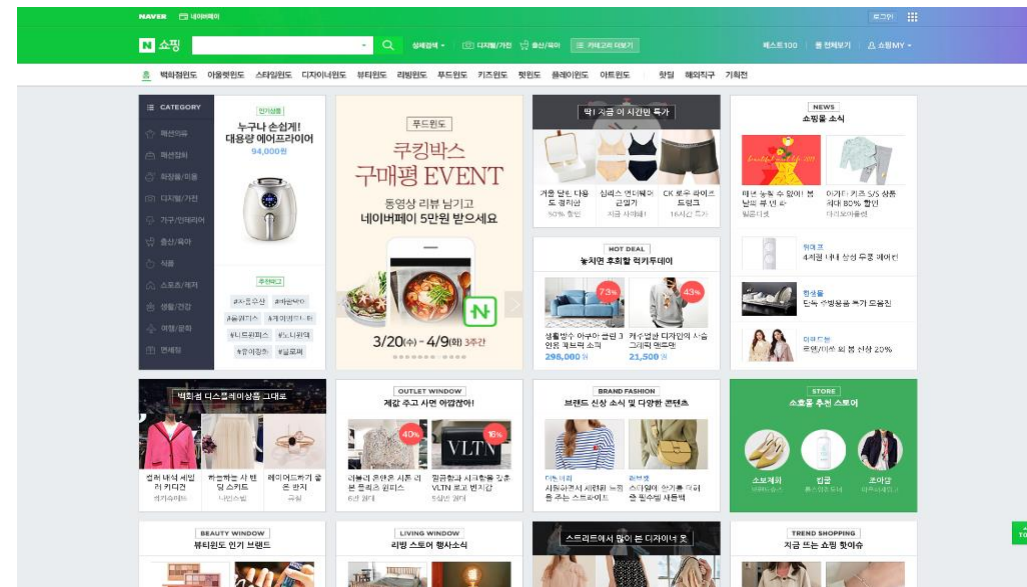
Lượng giá khả năng lập kế hoạch và tổ chức

- Nhà trị liệu đặt cho người bệnh những câu hỏi như:
 1. Làm thế nào để bạn chuẩn bị cho mình trước khi đi ra ngoài vào một ngày mưa?
 2. Làm thế nào để bạn lập kế hoạch và tổ chức ngân sách chi tiêu hàng tháng của bạn?
 3. Làm thế nào để lập kế hoạch và tổ chức chuẩn bị bữa ăn của bạn trong ngày?



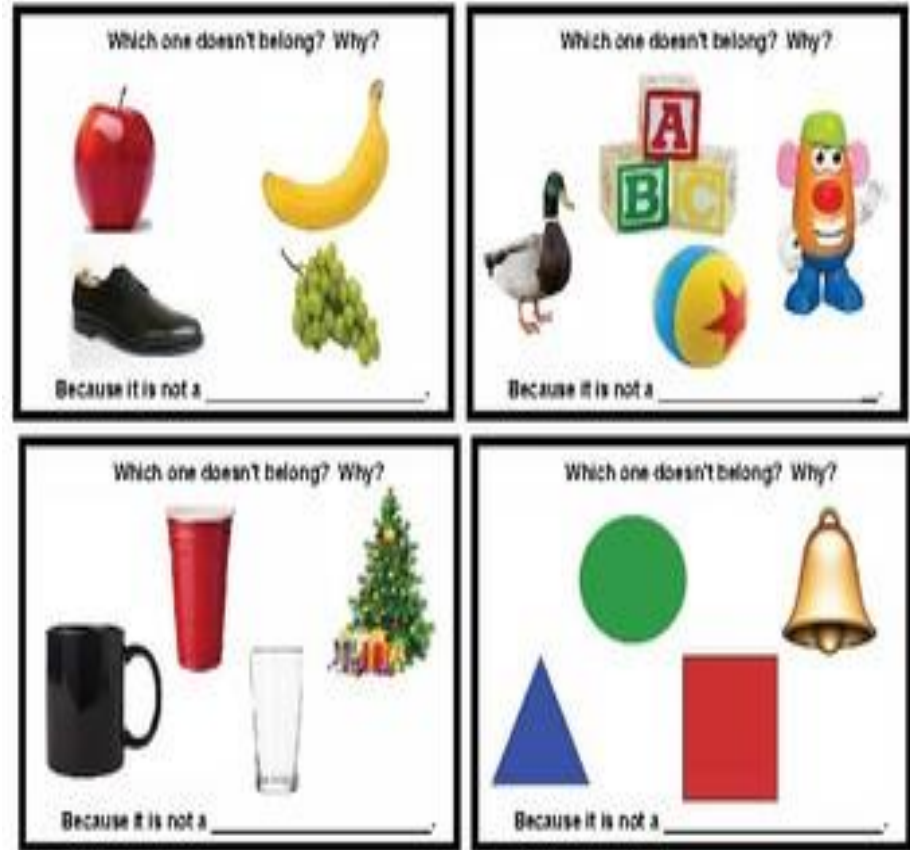
2. Phân loại

- Phân loại là một quá trình bao gồm việc đưa mọi thứ (đối tượng, ý tưởng, con người) vào các danh mục (lớp, loại) dựa trên sự tương đồng hoặc tiêu chí chung của chúng.



Lượng giá khả năng phân loại

- Kỹ thuật viên tập hợp các đồ vật khác nhau
- Đặt chúng ở trên bàn.
- Yêu cầu bệnh nhân xem các đồ vật cẩn thận.
- Sau đó, yêu cầu bệnh nhân nghĩ về các loại và phân loại các đồ vật.
- Sau đó, yêu cầu bệnh nhân giải thích sự tương đồng cho các loại đồ vật khác nhau.



3. Trình tự

- **Trình tự** có thể được xem là khả năng **nhận thức, thực hiện** các hành động theo một trật tự cụ thể.



Lượng giá khả năng thực hiện trình tự

- Một bộ câu chuyện hoặc thẻ hoạt động sẽ được cung cấp cho người bệnh.
- Yêu cầu người bệnh xem các thẻ và đặt chúng theo đúng thứ tự.
- Sau khi đặt, yêu cầu người bệnh giải thích trình tự của câu chuyện hoặc hoạt động.



4. Giải quyết vấn đề

- Giải quyết vấn đề là hành động xác định một vấn đề; xác định nguyên nhân của vấn đề; **xác định, ưu tiên và lựa chọn** giải pháp thay thế; và **thực hiện** một giải pháp.



Lượng giá khả năng giải quyết vấn đề

- Người bệnh được đánh giá dựa trên câu trả lời của họ cho các câu hỏi tình huống. Ví dụ, nhà trị liệu sẽ hỏi người bệnh những câu như:
 1. Bạn sẽ làm gì nếu bạn nhìn thấy khói trong một tòa nhà?
 2. Trong khi đi trên xe buýt, bạn nhận ra giữa chừng rằng bạn quên mang theo ví. Bạn sẽ làm gì?
 3. Bạn sẽ làm gì nếu nhìn thấy một em bé nhỏ nằm gần ao?



5. Thấu hiểu

- Thấu hiểu là một thuật ngữ rộng hơn để chỉ một người **hiểu về bệnh của họ và cách căn bệnh ảnh hưởng đến sự tương tác của cá nhân với môi trường.**

Lượng giá giá mức độ thấu hiểu

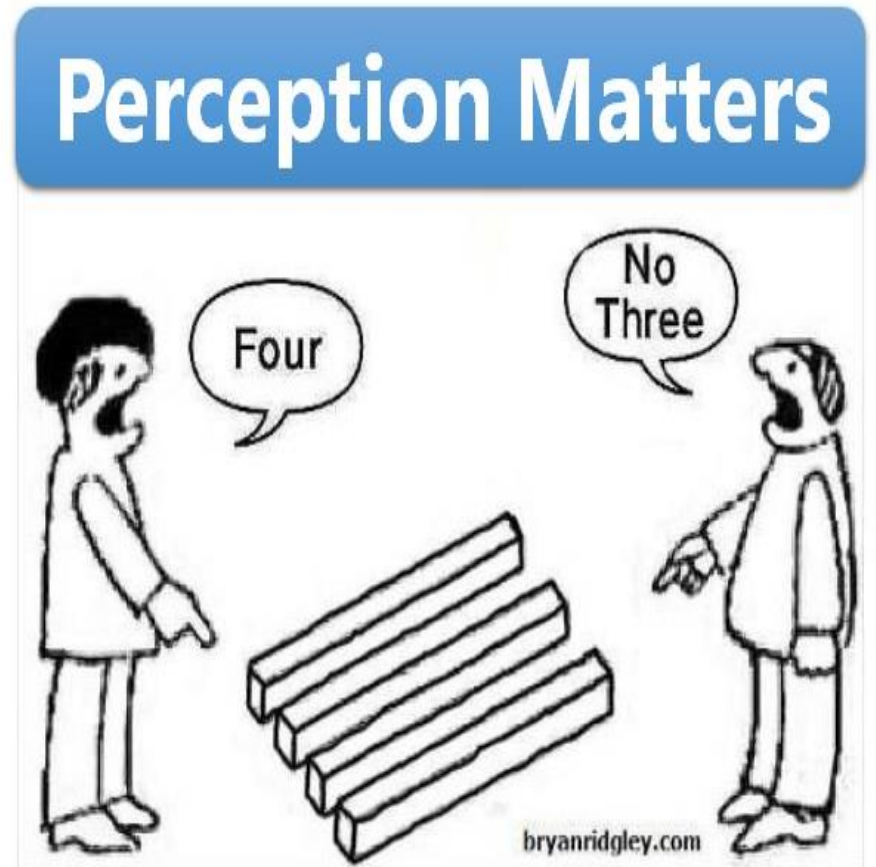
Hỏi người bệnh những câu như:

- ✓ Bạn có biết gì về tình trạng của bạn không?
- ✓ Bác sĩ có nói gì với bạn về tình trạng của bạn không?
- ✓ Bạn có biết tại sao bạn đang tham gia trị liệu và nó giúp bạn như thế nào không?



Giới thiệu về nhận cảm

- Nhận cảm là cơ chế mà bộ não diễn giải thông tin cảm giác nhận được từ môi trường.



Các loại nhận cảm

1. Nhận cảm thị giác	2. Nhận cảm thị giác – không gian	3. Nhận cảm xúc giác	4. Nhận cảm về giản đồ cơ thể	5. Nhận cảm về vận động
<ul style="list-style-type: none">▪ Nhận biết đồ vật thông qua thị giác	<ul style="list-style-type: none">▪ Phân biệt vật – nền▪ Vị trí trong không gian▪ Phân biệt trái - phải▪ Nhận cảm về chiều sâu	<ul style="list-style-type: none">▪ Xác định đồ vật bằng xúc giác, không sử dụng thị giác	<ul style="list-style-type: none">▪ Hội chứng lãng quên nửa người	<ul style="list-style-type: none">▪ Luyện tập

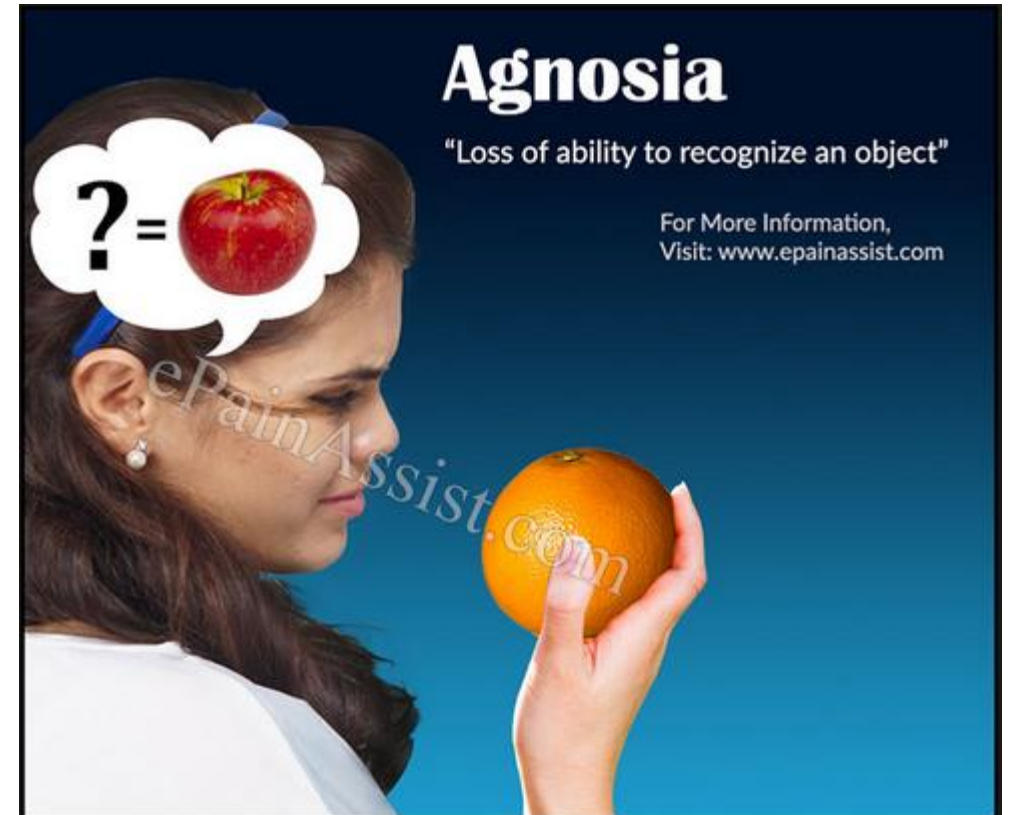


1. Nhận cảm thị giác

- **Nhận cảm thị giác** đề cập đến khả năng xác định đồ vật thông qua đầu vào thị giác.
- Suy giảm khả năng này gọi là mất nhận biết hình ảnh.

Mất nhận biết hình ảnh

- Không thể nhận ra và xác định một đồ vật qua thị giác
- Có thể xác định đồ vật thông qua đầu vào xúc giác hoặc khứu giác nếu nó có mùi riêng biệt



Lượng giá nhận cảm thị giác

1. Người bệnh được yêu cầu xác định 5 đồ vật phổ biến bằng thị giác
2. Nếu người bệnh gặp khó khăn trong việc tìm từ, hãy đưa ra các câu trả lời lựa chọn
3. Yêu cầu xác định câu trả lời bằng cách gật đầu (có hoặc không)
4. Nếu khách hàng không thể xác định 4 trong số 5 đồ vật thì khả năng nhận cảm thị giác bị ảnh hưởng. Có thể nhận định chứng mất nhận biết hình ảnh.



2. Nhận cảm thị giác - không gian

Phân biệt vật – nền	Vị trí trong không gian	Phân biệt trái - phải	Nhận cảm về chiều sâu
<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng phân biệt vật – nền cho phép 1 người phân biệt vật thể trên nền không gian trong thị trường của họ.	<ul style="list-style-type: none">▪ Vị trí trong không gian đề cập đến sự định hướng tương quan của một hình dạng hoặc đối tượng với bản thân.	<ul style="list-style-type: none">▪ Phân biệt trái phải là khả năng sử dụng chính xác các khái niệm bên phải và bên trái.	<ul style="list-style-type: none">▪ Khả năng nhận cảm chiều sâu trong mối quan hệ với bản thân hoặc trong mối quan hệ với các đối tượng khác nhau trong môi trường.▪ Nhận cảm chiều sâu là rất quan trọng để hoạt động trong không gian ba chiều.



Lượng giá khả năng phân biệt vật – nền

1. Yêu cầu người bệnh chọn ra tất cả thìa từ ngăn kéo dụng cụ lộn xộn.
2. Yêu cầu người bệnh lấy ra chiếc khăn trắng đặt trên ga trải giường màu trắng
3. Nếu người bệnh **không thể làm điều này** tức bệnh nhân có rối loạn chức năng phân biệt vật – nền.



Lượng giá khả năng cảm nhận vị trí trong không gian

- Để lượng giá khả năng cảm nhận vị trí trong không gian, yêu cầu người bệnh đặt các đồ vật phổ biến liên quan đến bản thân hoặc các đồ vật khác bằng các chỉ dẫn phương hướng sau:
 1. Trên/ dưới.
 2. Lên/ xuống
 3. Trong/ ngoài
 4. Phía sau/ phía trước
 5. Trước/ sau
- Nếu người bệnh không thể thực hiện điều này thì khả năng nhận cảm vị trí trong không gian bị ảnh hưởng.



Lượng giá khả năng phân biệt trái - phải

- Yêu cầu người bệnh chỉ vào các bộ phận cơ thể khác nhau. (**Ví dụ: Tai trái, chân phải, v.v.**)
- Yêu cầu người bệnh điều chỉnh phương hướng môi trường thông qua chỉ dẫn bằng lời nói về phải - trái. (**Ví dụ: Rẽ phải ở cuối hành lang**)
- Khi người bệnh không thể thực hiện được thì có khả năng bị rối loạn chức năng phân biệt trái - phải.



Lượng giá khả năng nhận cảm chiều sâu

- Đặt nhiều đồ vật phổ biến trên mặt bàn và yêu cầu người bệnh xác định vật nào ở gần hơn và vật nào ở xa hơn.
- Nếu người bệnh không thể xác định thì khả năng nhận cảm về chiều sâu bị ảnh hưởng.



3. Nhận CẢM xúc giác

- **Xác định vật thể bằng xúc giác:**

✓ Đây là kỹ năng cho phép một cá nhân xác định các vật thể và hình dạng hình học thông thường thông qua nhận cảm xúc giác mà không cần nhìn.



Lượng giá khả năng xác ĐỊNH đồ vật bằng xúc giác

1. Chặn tầm nhìn của người bệnh bằng cách sử dụng bịt mắt/ màn hình chắn
2. Đặt các đồ vật cho người bệnh theo thứ tự ngẫu nhiên.
(Một cây bút chì, chìa khóa, nút, đồng xu, v.v.)
3. Yêu cầu người bệnh dùng tay thao tác với các đồ vật đó
4. Hỗ trợ người bệnh thao tác với đồ vật nếu chức năng tay bị suy yếu.
5. Nếu người bệnh không thể xác định được thì khả năng nhận dạng vật thể bằng xúc giác bị ảnh hưởng.



4. Nhận cảm về gián đồ cơ thể

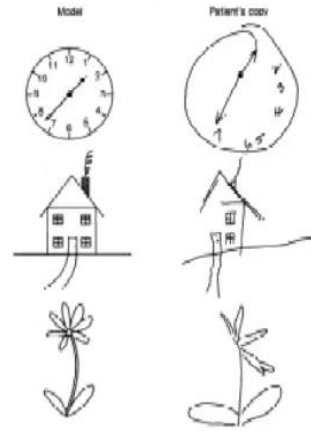
- Gián đồ cơ thể là nhận cảm về hình dạng, vị trí và sức chứa của cơ thể.
- Khi một người gặp khó khăn trong cảm nhận về hình dạng, vị trí và năng lực của cơ thể được gọi là **rối loạn nhận cảm về gián đồ cơ thể**.
- **Ví dụ:** Hội chứng lãng quên nửa người - Đó là khó khăn trong việc đáp ứng hoặc định hướng các kích thích xảy ra với bên chi thể yếu (ngược với bên não tổn thương).



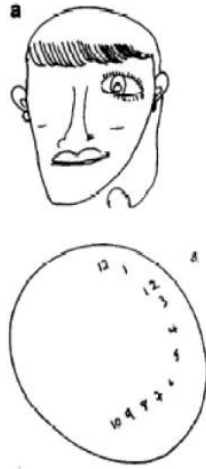
Lượng giá dấu hiệu lãng quên nửa người

- ✓ Yêu cầu bệnh nhân vẽ một hình.
- ✓ Yêu cầu người bệnh chạm vào các bộ phận ở phần bên cơ thể yếu
- ✓ Quan sát người bệnh trong các sinh hoạt đời sống hàng ngày.
- ✓ Nếu người bệnh lãng quên một bên cơ thể của mình hoặc chỉ vẽ được một bên, là dấu hiệu của hội chứng lãng quên nửa người

Copying:



Spontaneous drawing:



5. Nhận cảm vận động

- **Khả năng điều khiển chủ ý** là khả năng tổ chức, điều khiển và thực hiện chuyển động có mục đích.
- **Mất điều khiển chủ ý** được định nghĩa là sự thiếu hụt trong “việc thực hiện chuyển động, không phải do nguyên nhân về yếu cơ, mất điều hợp, mất cảm giác, không hiểu hoặc không chú ý đến các mệnh lệnh.”



Các loại mất điều khiển chủ ý

Mất điều khiển chủ ý ý tưởng	Mất điều khiển chủ ý vận động
<ul style="list-style-type: none">Mất điều khiển chủ ý ý tưởng là 1 thiếu hụt về mặt nhận cảm khi không có khả năng sử dụng đồ vật thực tế 1 cách phù hợp với chức năng vốn có của chúng.	<ul style="list-style-type: none">Mất điều khiển chủ ý vận động là không có khả năng thực hiện một cử chỉ vận động theo mệnh lệnh hoặc bắt chước hành động.
<ul style="list-style-type: none">Ví dụ: khi đưa cho người bệnh 1 cái bàn chải đánh răng thì cô ấy lại sử dụng để chải tóc.	<ul style="list-style-type: none">Ví dụ: Một người bệnh không thể thực hiện hành động chải tóc theo yêu cầu hoặc bắt chước hành động chải tóc.



*Thank
you*

